

Số: /KH-SYT

Kon Tum, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại các đơn vị cấp nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

2. Thông tư số 26/2021/TT-BYT ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Thông tư số 41/2018/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; bảo vệ lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân đồng thời nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đơn vị cấp nước đối với sức khỏe người dân, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh Kon Tum.

2. Công tác kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại các đơn vị cấp nước phải đảm bảo thiết thực, hiệu quả theo quy định của QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt được ban hành kèm theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm, đúng pháp luật đối với các đơn vị vi phạm pháp luật về quản lý nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

III. NỘI DUNG

1. Số cuộc kiểm tra: 01 cuộc.

2. Nội dung và đối tượng kiểm tra

2.1. Nội dung:

Kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt được quy định tại khoản 7 Điều 5, Thông tư số 41/2018/TT-BYT; cụ thể:

- Lưu trữ và quản lý hồ sơ theo dõi về chất lượng nước sạch:
- + Kết quả thử nghiệm chất lượng nước nguyên liệu định kỳ, đột xuất;
- + Kết quả thử nghiệm thông số chất lượng nước sạch định kỳ, đột xuất;
- + Hồ sơ về hóa chất sử dụng trong quá trình sản xuất nước sạch;

+ Sổ theo dõi việc lưu mẫu nước (*mỗi lần lấy mẫu ghi cụ thể số lượng mẫu lưu; vị trí lấy mẫu; thể tích mẫu; phương pháp bảo quản mẫu; thời gian lấy và lưu mẫu; người lấy mẫu lưu*).

+ Báo cáo biện pháp khắc phục các sự cố liên quan đến chất lượng nước sạch (*nếu có*).

+ Công khai thông tin về chất lượng nước sạch;

+ Các tài liệu chứng minh việc thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn theo quy định.

- Báo cáo kết quả thử nghiệm chất lượng nước sạch định kỳ.

- Lấy mẫu thử nghiệm chất lượng nước: 03 mẫu/đơn vị. Trong đó: 01 mẫu được lấy tại bể chứa nước đã xử lý của đơn vị cấp nước trước khi đưa vào mạng lưới đường ống phân phối; 01 mẫu lấy ngẫu nhiên tại vòi sử dụng cuối mạng lưới đường ống phân phối; 01 mẫu còn lại lấy ngẫu nhiên tại vòi sử dụng trên mạng lưới đường ống phân phối.

- Tình hình tự đánh giá, hoàn thiện hồ sơ tự công bố hợp quy chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

- Một số nội dung liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

2.2. Đối tượng:

- Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện Kon Plông; địa chỉ: Đường Võ Nguyên Giáp, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

- Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện Đăk Hà; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

- Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Kon Tum; địa chỉ: Số 88 Hai Bà Trưng, phường Quyết Thắng, thành Phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

3. Phương pháp kiểm tra:

- Kiểm tra hồ sơ pháp lý; hồ sơ và các giấy tờ liên quan đến công tác quản lý chất lượng nước.

- Lập biên bản kiểm tra theo quy định.

4. Thời gian, địa điểm và chương trình làm việc

4.1. Thời gian, địa điểm kiểm tra: Phụ lục kèm theo (*thời gian cụ thể, Sở Y tế sẽ thông báo trước khi tiến hành kiểm tra*).

4.2. Chương trình làm việc:

TT	Nội dung	Chịu trách nhiệm
01	Giới thiệu thành viên Đoàn kiểm tra; thông qua chương trình làm việc.	Trưởng Đoàn kiểm tra
02	- Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện các quy định về công tác quản lý chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.	Đại diện đơn vị được kiểm tra

TT	Nội dung	Chịu trách nhiệm
	- Giới thiệu, phân công bộ phận/cá nhân phụ trách nội dung kiểm tra làm việc với Đoàn kiểm tra.	
03	Tiến hành các nội dung kiểm tra theo kế hoạch	Đoàn kiểm tra
04	Họp Đoàn kiểm tra, thống nhất các nội dung, dự thảo biên bản kiểm tra	Đoàn kiểm tra
05	Họp công bố với đơn vị về kết quả kiểm tra	Đoàn kiểm tra và đơn vị được kiểm tra
06	Kết luận sơ bộ kết quả kiểm tra	Trưởng đoàn kiểm tra

5. Thành phần Đoàn kiểm tra

5.1. Trưởng đoàn: Chánh Thanh tra Sở Y tế.

5.2. Các thành viên:

- Thanh tra viên Thanh tra Sở Y tế, thư ký Đoàn kiểm tra;
- Đại diện phòng Nghiệp vụ Y dược Sở Y tế.
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: Khoa Xét nghiệm - Chuẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng; khoa Sức khỏe môi trường - Y tế trường học - Bệnh nghề nghiệp.

- Mời đại diện các đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Kon Plông; Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà; Trung tâm Y tế thành phố Kon Tum (*khi Đoàn kiểm tra đến làm việc tại đơn vị được kiểm tra trên địa bàn huyện, thành phố*).

6. Kinh phí:

6.1. Nguồn kinh phí: Sử dụng nguồn kinh phí chi Sự nghiệp y tế được Sở Y tế tỉnh Kon Tum giao dự toán năm 2025 cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

6.2. Xăng xe, công tác phí: Thực hiện theo quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Phối hợp, chỉ đạo các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch.

2. Các phòng thuộc Sở Y tế

2.1. Thanh tra Sở:

- Chủ trì, phối hợp với phòng Nghiệp vụ Y dược và Trung tâm kiểm soát bệnh tật chuẩn bị nội dung kiểm tra.
- Lập biên bản kiểm tra; tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra theo quy định.
- Tham mưu Lãnh đạo Sở Y tế chỉ đạo khắc phục các vấn đề tồn tại trong công tác quản lý chất lượng nước được phát hiện qua hoạt động kiểm tra.
- Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra.

2.2. Phòng Nghiệp vụ Y dược:

- Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra.

- Phối hợp với Thanh tra Sở chuẩn bị nội dung kiểm tra. Đánh giá việc thực hiện các nội dung quản lý chất lượng nước theo đúng quy định.

3. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

- Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra theo kế hoạch.
- Chuẩn bị các nội dung để tiến hành kiểm tra, giám sát đánh giá theo nhiệm vụ được giao.

- Bố trí vật tư, trang thiết bị lấy mẫu tại hiện trường; thử nghiệm và báo cáo kết quả chất lượng nước tại các đơn vị được kiểm tra.

- Tham mưu chuẩn bị các văn bản, tài liệu và nội dung liên quan phục vụ công tác kiểm tra, giám sát qua Thanh tra Sở để báo cáo Lãnh đạo Sở chỉ đạo.

- Phối hợp với Thanh tra Sở Y tế: Lập biên bản kiểm tra; tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra theo quy định; tham mưu văn bản chỉ đạo khắc phục các vấn đề tồn tại trong công tác quản lý chất lượng nước được phát hiện qua hoạt động kiểm tra.

- Bố trí xe ô tô phục vụ Đoàn kiểm tra.

- Thanh toán chế độ công tác phí và các chi phí có liên quan theo quy định hiện hành đối với thành viên tham gia Đoàn kiểm tra.

4. Các đơn vị là đối tượng được kiểm tra

- Báo cáo kết quả thực hiện các quy định về công tác quản lý chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT trong năm 2024 và 6 tháng đầu năm 2025.

- Chuẩn bị nội dung, tài liệu; bố trí phòng/bộ phận và cử các cá nhân có liên quan làm việc với Đoàn kiểm tra.

Sở Y tế kính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quan tâm phối hợp thực hiện; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, các phòng thuộc Sở Y tế và các đơn vị có liên quan triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Kon Plông, Đăk Hà và thành phố Kon Tum;
- Trung tâm NS&VSMT nông thôn tỉnh Kon Tum;
- Trung tâm MT&DVĐT huyện Kon Plông;
- Trung tâm MT&DVĐT huyện Đăk Hà;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Trung tâm Y tế huyện Kon Plông, Đăk Hà và thành phố Kon Tum;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Trang thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, TTrS.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Thanh